

CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI NHIỆP CHÂN THẬT KINH _QUYỀN HẠ_

Phạn Hán dịch: Nước Kế Tân _ Tam Tạng Sa Môn BÁT NHÃ
Phạn Việt dịch: VỌNG CHI _ HUYỀN THANH

KIM CƯƠNG GIỚI NGOẠI CÚNG DƯỜNG _PHẨM THỨ NĂM_

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay Ta đã nói Quán Môn của 5 vị Phật Như Lai, 4 vị Ba La Mật, 16 vị Bồ Tát ở 4 phương, Pháp Tắc của 25 Ấn Khế Chân Ngôn. Tiếp theo, Ta sẽ nói về 12 vị Bồ Tát Ngoại Viện Cúng Dường của nhóm **Kim Cương Hy** vì lợi ích cho người cầu Phật Đạo, đời này được Tất Địa và sẽ chứng Bồ Đề.

_Lại nữa, người hành Du Già từ Quán Môn của Kim Cương Quyền Bồ Tát ở phương Bắc này khởi. Vào Quán Môn của **Kim Cương Hy Hỷ Bồ Tát** (Vajra-lāse Bodhisatva) ở góc Đông Bắc. Tự tác Tướng là: “Ta là Kim Cương Hy Hỷ. Nay, ta cùng với Chư Phật, Bồ Tát, chúng sinh ở mười phương Thế Giới mừng vui”. Tác Quán này xong, ngửa Kim Cương Quyền đặt trên hai đầu gối, nhắm mắt xoay vòng lễ khắp cả mười phương chư Phật Bồ Tát. Ấn này gọi là Kim Cương Hy Hỷ. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रलसे

“**Án, Phộc Nhật-La, La Tấy**”

*)OM _ VAJRA_LASE (?VAJRA-LĀSE)

_Lại nữa, quán **Kim Cương Man Bồ Tát** (Vajra-mālele Bodhisatva) ở góc Đông Nam. Hành Giả tác tướng là: "Ta là Kim Cương Man. Nay ta cầm Hoa Man cúng dường 10 phương chư Phật Bồ Tát". Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền để song song sát vàng trán. Lại chia hai quyền dẫn đến sau ót, hai quyền liền hỗ trợ nhau xoay vòng hai lần, mỗi vòng một lần tác tướng "**Cột buộc hoa man**". Đây gọi là Kim Cương Man Ấn. Chân Ngôn ấy là:

ॐ वज्रमले

“**Án, Phộc Nhật-La, Ma Lê**”

*)OM _ VAJRA-MĀLE

Lại nữa, quán **Kim Cương Ca** (Vajra-gīte) ở góc Tây Nam. Hành giả tác tướng: "Ta là Kim Cương Ca. Nay Ta ca tán mười phương chư Phật Bồ Tát. Từ trong miệng phát ra âm thanh vi diệu tràn ngập vô lượng Thế Giới ở mười phương". Tác quán này xong, kết Kim Cương quyền đặt sát trên miệng dần dần dần ra. Tức là Ca Vịnh Âm Thanh Ấn. Chân Ngôn ấy là :

ॐ वज्रगीते

“**Án, Phộc Nhật-La, Nghê Đề**”

*)OM _ VAJRA-GĪTE

Lại nữa, quán **Kim Cương Vũ Bồ Tát** (Vajra-nṛtye Bodhisatva) ở góc Tây Bắc. Hành Giả tác tướng: “Ta là Kim Cương Vũ. Ta làm điệu múa của Kim Cương

cúng dường Chư Phật ba đời, tất cả Bồ Tát trong vô lượng Thế Giới ở mười phương". Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền, hai cánh tay cùng múa. Tức là Kim Cương Vũ Ấn. Tác Vũ Ấn này xong, chư Phật Bồ Tát liền vui vẻ đem tất cả Nguyên hộ cho thân Hành Giả. Chân Ngôn ấy là :

ॐ वज्रदृष्टे

“Án, Phộc Nhật-La, Nễ-Nê Đễ-Duệ”

*)OM _ VAJRA-DRṬṬYE

(Bản khác ghi là: OM _ VAJRA-NRṬṬYE)

Lại nữa, Hành Giả từ Quán Môn của Kim Cương Vũ, khởi. Vào Quán Môn của **Kim Cương Thiêu Hương Bồ Tát** (Vajra-dhūpe Bodhisatva) ở góc Đông Bắc. Tự tác tướng là: “Ta là mây hương đốt của Kim Cương tràn ngập vô lượng Thế Giới của mười phương, ở trong Hư Không cúng dường mười phương chư Phật Bồ Tát”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền. Đặt hai quyền song song, hướng mặt quyền xuống dưới duỗi hai quyền ra. Liền tác tướng là: ”Vô lượng mây hương theo Ấn này xuất ra”. Tức gọi là Kim Cương Thiêu Hương Ấn. Kết nơi Ấn này, liền hay đốt hết tất cả phiền não có bên trong bên ngoài, được tâm thanh tịnh. Chân Ngôn ấy là :

ॐ वज्रधूपे

“Án, Phộc Nhật-La, Nộ Bé”

*)OM _ VAJRA-DHUPE (?VAJRA-DHŪPE)

Lại nữa, vào Quán Môn của **Kim Cương Diệu Hoa** (Vajra-puṣpe) ở góc Đông Nam. Hành Giả tác tướng là: “Ta là Kim Cương Hoa. Nay Ta hái tất cả diệu hoa không có chủ ở vô lượng vô biên Thế Giới cúng dường mười phương chư Phật Bồ Tát”. Tác tướng này xong, kết Kim Cương Quyền, đặt hai quyền song song ngửa lên trên và duỗi ra. Đây là Kim Cương Hoa Ấn. Kết nơi Ấn này thì có lợi gì? Vì muốn tôi diệt tất cả các trọng chướng. Chân Ngôn là:

ॐ वज्रपुष्पे

“Án, Phộc Nhật-La, Bồ Sáp-Bé”

*)OM _ VAJRA-PUṢPE

Lại nữa, quán **Kim Cương Nhiên Đăng Bồ Tát** (Vajra-dīpe Bodhisatva) ở góc Tây Nam. Hành Giả tác tướng: “Ta là Kim Cương Đăng. Nay Ta đốt ngọn đèn vô tận tràn đầy khắp khoảng Hư Không của vô lượng Thế Giới ở mười phương cúng dường vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật Bồ Tát ở mười phương”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền, cùng hợp hai quyền đặt sát trái tim tức là Kim Cương Đăng Ấn. Kết Đăng Ấn này có lợi ích gì? Vì thân của đời này thành tựu năm loại mắt của Như Lai. Chân Ngôn ấy là:

ॐ वज्रदीपे

“Án, Phộc Nhật-La, Nhị Bé”

*)OM _ VAJRA-DĪPE

Lại nữa, quán **Kim Cương Đồ Hương Bồ Tát** (Vajra-gandhe Bodhisatva) ở góc Tây Bắc. Hành Giả tác tướng: “Ta là Kim Cương Đồ Hương. Nay Ta đem bột hương Bạch Đàn tối thượng tràn khắp cả không gian của vô lượng Thế Giới ở 10 phương giống như mây tràn ngập Thế Giới cúng dường 10 phương chư Phật Bồ Tát”. Tác Quán này xong, hai tay kết Kim Cương Quyền xoa hai bên trái phải của cái cổ cho đến ngực, bụng. Liền tác niệm là: “Nay Ta cầm bột hương tối thượng Ngưu Đầu,

Chiên Đàn này xoa lên thân của chư Phật, Bồ Tát và chúng sinh ở mười phương”.
Chân Ngôn ấy là:

ॐ वज्रगण्ड

“**Án, Phộc Nhật-La, Nga Nễ-Nê**”

*)OM_ VAJRA-GANDHI

Lại nữa, Hành Giả từ Tam Muội này khởi. Vào Quán Môn **Kim Cương Câu Bồ Tát** (Vajra-Ankuśa Bodhisatva) ở phương chính Nam. Tụ tác Tướng là: “Ta là Kim Cương Câu. Ta là Đại Kim Cương Câu, phương tiện Trí Tuệ của chư Phật Bồ Tát”. Tác Quán này xong, hai tay kết Kim Cương Quyền, duỗi hai ngón trở hơi co lại cùng móc nhau, lại duỗi hai ngón út hơi co sao cho hai đầu ngón út hướng vào nhau, ba lần câu triệu chư Thiên với nhóm Quý Thần khiến vào Đạo Trường. Vừa kết Án này hay khiến cho Hành Giả được thế lực lớn sai sử tất cả hàng Thiên Thần làm đủ mọi việc. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकुश

“**Án, Phộc Nhật-La Câu Xá**”

*)OM_ VAJRA-KUŚA

(Bản khác ghi là: OM_ VAJRA-AMKUŚA)

Lại nữa, Hành Giả từ Tam Muội này khởi. Vào Quán Môn **Kim Cương Sách Bồ Tát** (Vajra-pāśa Bodhisatva) ở phương chính Tây. Tụ tác Tướng là: “Ta là Kim Cương Sách. Lúc trước câu triệu tất cả chư Thiên với nhóm Quý Thần. Vị nào chưa đến, khiến cho vị ấy vào Đạo Trường. Nay Ta dùng sợi dây Kim Cương lớn này buộc chặt chằng thả”. Tác Tướng này xong, liền dùng Án trước. Sửa Án Kim Cương Câu, đem ba ngón trở, giữa, vô danh nắm, Quyền, dùng hai ngón cái móc nhau hai ngón út hơi co lại hướng vào nhau. Đây gọi là Kiên Phộc Chư Chúng Sinh Án. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रपाश

“**Án, Phộc Nhật-La, Ba Xa**”

*)OM_ VAJRA-PĀŚA (?VAJRA-PĀŚA)

Lại nữa, Hành Giả theo Tam Muội này khởi. Nên quán Quán Môn của **Kim Cương Tỏa Bồ Tát** (Vajra-sphoṭa Bodhisatva) ở phương chính Bắc. Tụ tác tướng là: “Ta là Kim Cương Tỏa”. Tác Quán này xong, liền kết tay Án. Trước hết, đem hai ngón cái, hai ngón trở cùng móc nhau giống như cái khóa sắt. các ngón còn lại đều nắm lại thành quyền. Đây là Kim Cương Tỏa Án. Vừa kết Án này, hay khiến cho Hành Giả Pháp lành và Pháp **giáo tập**. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रफले

“**Án, Phộc Nhật-La, Sa-Phổ Tra**”

*)OM_ VAJRA-SPHOṬA

(Bản khác ghi là: OM_ VAJRA-SPHOṬA)

Lại nữa, Hành Giả từ Tam Muội này khởi. Nên quán Quán Môn của **Kim Cương Linh Bồ Tát** (Vajra-ghaṃṭa Bodhisatva) ở phương chính Đông. Tụ tác Tướng là: “Ta là Kim Cương Linh”. Tác tướng này xong, nên kết Án Kim Cương Linh. Dùng hai ngón trở, bên phải đè bên trái, đều cùng cài nhau giống hình dạng cái chuông. Vừa mới kết Án này liền được chư Phật Bồ Tát yêu nhớ. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रघण्ट

“**Án, Phộc Nhật-La, Nga-Nễ Tra**”

*)OM_VAJRA-GHAMṬ

(Bản khác ghi là: OM_VAJRA-GHAMṬA)

Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai nói về Pháp Bí Mật, Khế Án chân thật của 37 Tôn xong rồi, liền bảo các vị Bồ Tát của nhóm Kim Cương Thủ rằng: “Nếu quốc thổ, thành ấp, tụ lạc nào có một Tịnh Tín nam tử, nữ nhân khởi tâm Đại Bi vì báo đáp bốn ân, xây dựng Đạo Trường, tu Pháp này thì ở trong nước ấy không có bảy nạn, nhà vua với vương tử ngày đêm tăng trưởng phước tụ rộng lớn. Tại sao thế? Vì từ đất của Đạo Trường này tới cõi Kim Cương cho đến hạt bụi nhỏ thuộc quốc thổ ấy giống như viên ngọc báu đặt ở trong đá, tịch trừ tai nạn thì 7 báu hiện tiền. Kinh Điển thâm diệu này cũng như thế, nếu y theo pháp thức tu bí mật này thì đất nước đang ở đều an ổn giàu vui

Nếu có Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân muốn được sáu lực Thần Thông ở khoảng một niệm rộng đến mười phương vô lượng Phật Sở làm bậc Thượng Thủ trong Chúng đến dự, khuyến thỉnh chư Phật chuyển bánh xe Chính Pháp, vì các chúng sinh làm bậc Đạo Sư. Đầu đêm đến cuối đêm vào trong Đạo Trường cần nên buộc niệm quy về Bản Tôn, y theo Quán Hạnh của Pháp thì thân tâm đời này được Phước Trí rộng lớn, lợi ích chúng sinh không gì sánh được. Trải qua vạn ức kiếp chẳng rơi vào nẻo ác, hằng gặp bạn lành, thường chẳng thoái chuyển. Trong Hội của ngài **Di Lạc** (Maitreya) được Phật thọ ký, mau chứng **A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề** (Anuttara Samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác)

Này Thiện Nam Tử! Nếu có chúng sinh ngộ Bí Pháp này, trụ ở không gian, như thuyết tu hành thì thân này chứng được Địa **Cực Hoan Hỷ** hưởng chi quả báo Phước Đức của Thế Gian. Nếu có Bồ Tát chẳng tu Pháp này mà chứng Phật Quả thì không có thể có điều ấy. Pháp này gọi là **Đốn Chứng Bồ Đề Chân Thật Chính Lộ** (Con đường chân chính mau chứng Bồ Đề)”

Khi ấy vô lượng Trời Người trong Đại Hội nghe điều Phật nói đều chứng Đạo Quả. Đại Phạm Thiên Vương, Đạo Lợi Thiên Vương chứng Đà La Ni Bất Thoái Chuyển, được thọ ký riêng. Vô lượng trăm ngàn vạn ức Người, Trời xa lìa bụi nhơ đắc được **Pháp Nhân Tịnh** (Sự thanh tịnh của con mắt Pháp)

TU HÀNH NGHI QUỸ _PHẨM THỨ SÁU_

Bấy giờ, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nương vào Thần Lực tự tại rộng lớn của Đức Phật nói về Bí Mật thâm sâu của Du Già chân thật.

Hành Giả cần phải nhắm mắt, lắng lặng chân thành tưởng **Đức Chân Thật Bí Mật Giáo Chủ Tối Thắng Tối Tôn Đắc Đại Tự Tại Đại Từ Đại Bi Tỳ Lô Giá Na Như Lai** ngự ở trong **Thiện Pháp Đường** trên đỉnh núi Tu Di cùng với 16 Câu chi na dữu đa đẳng Bồ Tát quyền thuộc đầy đủ không sót ai. Ngài đội mão Trời, trên mão có năm vị Phật ngồi ngay thẳng; tất cả Anh Lạc trang nghiêm thân Phật. Có năm loại tướng: Một là tướng tịch tĩnh, hai là tướng sân nộ, ba là tướng hoan hỷ, bốn là tướng Thanh lương, năm là tướng mọi loại (chủng chủng tướng). Màu sắc các Như Lai ở năm phương cũng khác nhau: thứ nhất là màu trắng, thứ hai là màu xanh, thứ ba là màu vàng, thứ tư là màu hồng, thứ năm là màu tạp sắc. Cửa phương Đông là chỗ ngồi của Đế Thích. Phương Nam là chỗ ngồi của Diêm Ma La Vương. Phương Tây là chỗ ngồi của Thủy Thiên. Phương Bắc là chỗ ngồi của Tỳ Sa Môn Thiên Vương. Góc

Đông Bắc là chỗ ngồi của Đại Tự Tại Thiên. Góc Đông Nam là chỗ ngồi của Hỏa Thiên. Góc Tây Bắc là chỗ ngồi của Phong Thiên. Góc Tây Nam là chỗ ngồi của La Sát Thiên. Phương trên là chỗ ngồi của Phạm Thiên. Phương dưới là chỗ ngồi của Địa Thần. Nay Ta đã nói về thứ tự của chỗ ngồi, sau đây sẽ mỗi mỗi nói Chân Ngôn là :

_ Đê Thích Chân Ngôn :

ॐ ह्रियं ह्रियं

“**Nhân Đà-La Dạ Sa-Bà Ha**”

*)INDRAYA (?INDRĀYA) SVĀHĀ.

_ Hỏa Thiên Chân Ngôn :

ह्रियं ह्रियं

“**A Kỳ-Na Dạ, Sa-Bà Ha**”

*)AGNAYE (?AGNĀYE) SVĀHĀ

_ Diêm Ma La Vương Chân Ngôn:

यम्यं ह्रियं

“**Dạ Ma Dạ, Sa-Bà Ha**”

*)YAMMAYA (?YAMĀYA) SVĀHĀ

_ La Sát Thiên Chân Ngôn:

नृत्तं ह्रियं

“**Nễ-Ly Đê, Sa-Bà Ha**”

*)NRITYE SVĀHĀ

_ Thủy Thiên Chân Ngôn:

वरुण्यं ह्रियं

“**Phộc Lộ Ná Gia, Sa-Bà Ha**”

*)VARUṆAYA (?VARUṆĀYA) SVĀHĀ

_ Phong Thiên Chân Ngôn:

वयं ह्रियं

“**Phộc Dạ Mê, Sa-Bà Ha**”

*)VĀYAVE SVĀHĀ

_ Tỳ Sa Môn Chân Ngôn:

कुवैर्यं ह्रियं

“**Câu Mê La Dạ, Sa-Bà Ha**”

*)KUVAIRĀYA SVĀHĀ

(Bản khác ghi là: OM _ KUBERĀYA SVĀHĀ)

_ Đại Tự Tại Thiên Chân Ngôn:

ॐ ईशान्यं ह्रियं

“**I Xá Ná Gia, Sa-Bà Ha**”

*)ĪŚĀNAYA SVĀHĀ

_ Nhật Thiên Tử Chân Ngôn:

ह्रियं ह्रियं

“A Nhị Đê-Dã Dạ, Sa-Bà Ha”

*)ADITYAYA (?ĀDITYĀYA) SVĀHĀ

_ Nguyệt Thiên Chân Ngôn:

ब्रह्म सूक्त

“Xả-Nễ Đà-La Dạ, Sa-Bà Ha”

*) CANDRAYA (?CANDRĀYA) SVĀHĀ

_ Địa Thiên Chân Ngôn:

वृन्द सूक्त

“Nại La Na Dạ, Sa-Bà Ha”

*)DHARANAYA (?DHARANĀYA) SVĀHĀ

_ Phạm Thiên Chân Ngôn:

ब्रह्म सूक्त

“Ma-La A-Ma Ninh, Sa-Bà Ha”

*)BRAHMANE SVĀHĀ

_ Lại nữa, người hành Du Già cầu đất Đạo Trường. Xa lia đất nghĩa địa, cát đá gạch ngói, đất mặn, gai góc, uế trược cùng với các nơi có cọp, lang, nạn ác. Đất như vậy chẳng gọi là tốt lành. Nếu có chim hạc trắng, Khổng Tước, Anh Vũ Xá Lợi, chim Phù, chim Nhạn, Uyên Ương, hoa sen, đầm nước. Đất như vậy mới có thể lập Đạo Trường.

Nên đem ba ngón trong tay phải hơi co lại, dùng ngón cái vịn lóng giữa ngón trỏ, dùng ngón út vịn lóng giữa ngón vô danh, đựng nước gia trì, rưới vảy bốn phương. Trì Chân Ngôn là :

ॐ वज्र उदाक ठा

“Án, Phộc Nhật-Lỗ Đà Ca, Tra”

*)OM_ VAJRA-UDAKA THAḤ

Lại nữa, Hành Giả gia trì nước xong, rải lên đất sạch liền lập Đạo Trường. Đức Thích Ca Như Lai nói về Nghi Quỹ của Đạo Trường Man Đà La, lượng rộng hẹp lớn nhỏ có 3.500 loại. Đạo trường bậc nhất rộng 1.000 Do Tuần là Nghi Quỹ trì niệm của Kim Luân Thánh Vương. Tiếp theo có 500, 100; 50; 10 như vậy nhỏ dần cho đến độ lượng bằng móng ngón trong bàn tay mà xây dựng Đạo Trường đều được thành tựu.

Muốn xây dựng Đạo Trường bậc nhất. Kết Ấn Kim Cương Phộc, tiếp theo sửa Phộc Ấn, dựng đứng hai ngón giữa hơi co lại cùng vịn đầu nhau. Dùng Chân Ngôn gia trì , ở tất cả nơi chốn đều thông dụng hoặc lúc Hành Giả chưa kịp tắm rửa, dùng Pháp Ấn này gia trì Chân Ngôn liền được thanh tịnh

Chân Ngôn ấy là:

ॐ सूद्धा सर्व धर्म सूद्धा सुद्ध

“Án, Sa-Phộc Bà Phộc, Thân Đà, Tát Phộc, Đà Lỗ-Ma, Tát-Phộc Bà Phộc, Thú Độ Hồng”

*)OM_ SVĀHĀVA ŚUDDHĀ SARVA DHARMA SVĀHĀVA ŚUDDHO HŪM

(Bản khác ghi là: OM_ SVABHĀVA ŚUDDHA _ SARVA DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHA-UHĀM)

Lại nữa, người hành Du Già muốn lập Đạo Trường. Trước hết, lập Giới của bốn phương. Nếu nhiều người trì niệm thì dùng bốn cửa. Nếu ít người trì niệm thì tùy ý số lượng. Ngoài cửa, hai bên phải trái đều dựng một cái trụ, trên mỗi cái trụ đặt 5 tấm gương sáng giống như vành trăng tròn đầy; hai bên phải trái đặt mọi thứ Anh Lạc cùng với Hoa Man, bảy loại báu, lò hương, vàng bạc, đèn đuốc đủ loại trang nghiêm. Thường đốt các loại hương: Uất Kim, Bạch Đàn, Trầm Thủy, dùng dùng Xạ hương. Lại dùng phát trần màu trắng, cánh màu xanh biếc của chim công. Đều đặt chuông báu bày hàng 2 bên phải trái, mọi loại giường phản, mọi loại chăn đệm, mọi thứ âm thanh, mọi loại ca múa, mọi thức ăn uống chí thành cúng dường. Ở trong Đạo Trường đặt tượng Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, trước mặt Đức Phật an trí Xá Lợi. Man Trà La này gọi là **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu)

Lại nữa, khi xây dựng xong người hành Du Già nên kết Ấn Kim Cương Phộc, đặt năm ngón tay sát mặt đất, mỗi phương lễ 4 bái. Thứ nhất lễ bái phương Tây, thứ hai lễ bái phương Bắc, thứ ba lễ bái phương Đông, thứ tư lễ bái phương Nam. Lễ 4 phương xong, lui về bản vị kết Ấn Kim Cương Hợp Chưởng, ấn bốn phương trên thân: Một là đỉnh đầu, hai là cái miệng, ba là cái trán, bốn là trái tim. Ấn 4 nơi xong nên tác tướng là: “Nay con đem thân bồ thí cho chư Phật ba đời, chư Đại Bồ Tát ở mười phương. Bắt đầu từ hôm nay cho đến đời sau con luôn luôn làm đồng bộc (tôi tớ của các Ngài). Đời đời sinh ra thường quy y Tam Bảo, rớt rảo chẳng quy y Pháp của hàng Thiên Ma Ngoại Đạo. Con từ vô thủy sinh tử đến nay đã gây tội Ngũ Nghịch với tội Vô Gian. Nay đối trước chư Phật ba đời, chư Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh, các chúng sinh ở mười phương. Con xin chí tâm thành khẩn bày tỏ Sám Hối chẳng hề che dấu, mọi tội lỗi mai sau chẳng dám làm nữa. Nguyên khắp mười phương chư Phật nhận sự sám hối của con, mau chóng khiến cho con được Tất địa tối thắng”.

KIỆN LẬP ĐẠO TRƯỜNG PHÁT NGUYỆN _PHẨM THỨ BẢY_

Bấy giờ, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát bảo các Đại Chúng rằng: “Người hành Du Già tác Kim Cương Hợp Chưởng, chân thành tướng chúng Thánh rồi tác tướng là: “Nay con xây dựng Đạo Trường cúng dường chư Phật Bồ Tát ở 10 phương. Chí thành cúng dường không có Tâm hơn kém (Thắng Liệt Tâm), chẳng cầu làm Quốc Vương, chẳng cầu danh lợi, chẳng cầu sinh về cõi Trời thù thắng diệu lạc, chẳng cầu mọi thứ lợi ích cho bản thân”

Cần phải chí thành phát nguyện: “Nay Tôi tùy theo khả năng mà xây dựng Đạo Trường. Hoặc có ai thấy, hoặc có ai nghe, hoặc có ai hiểu, hoặc có ai biết ... hết thấy đều khiến cho được Diệu Quả thù thắng. Nguyên cho thân này của Tôi đời đời sinh ra ví như Ngọc Như Ý hay tuôn mưa mọi báu gồm có 2 Pháp **ái lạc** (yêu thích) và **tiền của**, làm cho tất cả chúng sinh được sung túc khiến không còn nghèo túng cho đến mau chóng chúng Vô Thượng Bồ Đề”

TRÌ NIỆM -PHẨM THỨ TÁM_

Bấy giờ, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát bảo các Đại Chúng rằng: “Người hành Du Già muốn được thành tựu Tam Muội của tất cả Như Lai với Nhất Thiết Trí Trí cần phải tu tập Pháp thành Phật của Man Trà La này.

Khi tu Pháp này, trước hết ngồi Bán Già theo thế Kim Cương Giáng Phục, ngay thẳng thân mình chính niệm, đem chân phải đè lên chân trái.

Khi trì Chân Ngôn trụ tâm vắng lặng, miệng tập Chân Ngôn, chỉ tự tại mình nghe được thôi đừng cho người khác biết. Trong tâm quán tưởng mỗi mỗi chữ **Phạn** rõ ràng minh bạch không được sai lầm, khi trì tập chẳng chậm chẳng nhanh. Đây gọi là Kim Cương Ngũ Ngôn.

Lại nữa, pháp trì tập tuy có nhiều loại, nay sẽ lược nói phần trì tập cần yếu của Môn Bí Mật. Có ba loại : một là Số, hai là Thời, ba là Hình Tượng.

Thế nào gọi là **Số**? Ấy là tập Chân Ngôn: một, mười, trăm, ngàn, vạn đẳng số

Thế nào gọi là **Thời**? Ấy là bảy ngày, một tháng, một năm hoặc lại một đời cho đến khi thành Phật.

Thế nào là **Hình Tượng**? Ấy là Quán Hạnh câu phóng quang minh. Nếu chưa phóng ra ánh sáng tức chẳng ngừng nghỉ.

Ba việc như vậy, tùy theo ý của Hành Giả như điều nguyện của mình mà y theo Pháp tu trì.

_ Lại nữa lựa chọn SỔ CHÂU (tràng hạt) có năm Bộ khác nhau

.)Nếu trì **Phật Bộ** (Buddha-kulāya) thì dùng hạt BỒ ĐỀ

.)Nếu trì **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya) thì dùng hạt Kim Cương

.)Nếu trì **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya) thì dùng vàng, bạc, Pha Lê, mọi thứ báu.

.)Nếu trì **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya) thì dùng hạt Sen

.)Nếu trì **Ma Lỗ Ca Bộ** (Karma-kulāya: Yết Ma Bộ) thì nên dùng viên ngọc báu có đủ màu xen lẫn nhau

_ Lại nữa, trì niệm theo Phật Bộ thì dùng ngón cái, ngón trở của tay phải cầm hạt châu trì niệm, các ngón còn lại đều duỗi ra.

Nếu trì niệm theo Kim Cương Bộ thì dùng ngón cái, ngón giữa của tay phải cầm hạt châu trì niệm

Nếu trì niệm theo Bảo Bộ thì dùng ngón cái, ngón vô danh của tay phải cầm hạt châu trì niệm

Nếu trì niệm theo Liên Hoa Bộ thì dùng ngón cái, ngón vô danh, ngón út cầm hạt châu trì niệm

Nếu trì niệm theo Ca Lỗ Ma Bộ thì dùng bốn loại trên trì niệm cũng được

Lại nữa, số về Công Đức có được. Nếu dùng châu bằng Hương Mộc thì được một phần Phước. Nếu dùng Du Thạch, Đồng, Thiếc thì được hai phần Phước. Nếu dùng Thủy Tinh, châu châu (ngọc báu thật) được 1 Câu Đê phần Phước. Nếu dùng châu bằng hạt sen, hạt Kim Cương thì được hai Câu Đê phần Phước. Nếu dùng các báu có đủ loại màu sắc xen nhau với hạt BỒ ĐỀ thì được vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết phần Phước, tức là sở thuyết của vô lượng hằng hà sa chư Phật đời quá khứ. Số 108 là lượng của niệm châu

_ Lại nữa, Hành Giả kết Ấn Kim Cương Phộc đặt ngang ngực, buộc tâm ở đầu lỗ mũi, trì Chân Ngôn là:

ॐ मञ्जु वज्र

“**Án, mô kế-sa-ma, phộc nhật-la**”

*)OM_ MOKṢMA VAJRA

(Bản khác ghi là : OM_ MUKṢA VAJRA)

Người hành Du Già trì Chân Ngôn này, tự tác Tướng là: “Trong tâm của Ta có **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā) trong suốt không ngại”

Lại nữa, người hành Du Già nghèo túng chẳng thể làm nổi hình tượng Bản Tôn. Song, tùy chọn một tượng Phật hoặc tượng Bồ Tát. Đối trước Tháp Phật, buộc tâm mà trụ, tưởng niệm tượng Phật, tâm chẳng tán loạn mà thường vắng lặng tức không khác với Hiền Thánh. Nếu buộc được tâm theo đầu mũi là phẩm tối thượng tức đồng với các Định của Thánh Nhân, không sai khác.

HỘ MA -PHẨM THỨ CHÍN-

Bấy giờ Kim Cương Thủ Bồ Tát nương theo uy thần của Đức Phật. Vì tất cả người tu Hạnh Du Già diển nói về Pháp Nội Hộ Ma chân thật, mãi mãi vì điều phục diệt giặc phiền não với tất cả Quỷ Thần. Tác Hộ Ma như thế, tăng trưởng Tam Muội đều quán màu sắc của Bản Tôn và Bản Phương.

Nếu tác Hộ Ma thành tựu của Phật Bộ, người hành Du Già chân thật quán Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, tưởng Ta là Kim Cương Tát Đỏa. Từ trong thân đó tuôn ra ánh sáng màu trắng như Lưu ly trong sạch, bên trong bên ngoài sáng tỏ; ở trong vành trăng ngời Kiết Già. Từ trong thân Ta tỏa ra ánh lửa mạnh mẽ liền thành hào quang tròn trang nghiêm tự thân tối thắng đệ nhất, tất cả chúng sinh thấy đều vui nhìn, tưởng mười phương chư Phật đều là màu trắng giống như số lượng hạt bụi nhỏ của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới nhập vào trong thân Ta. Đây gọi là pháp Hộ Ma Tịch Tĩnh.

Lại nữa, nếu tác pháp Hộ Ma Điều Phục nên quán Đức A Súc Như Lai ở phương Đông. Từ trong thân đó tuôn ra ánh sáng màu xanh, đầy đủ mọi đức, ngời Kiết Già trong vành trăng ở phương Đông, hào quang tròn vòi vòi trang nghiêm tự thân tối thắng đệ nhất. Tưởng: “Tất cả Bồ Tát ở mười phương tác **Kim Cương Hộ** (Vajra krodha) nhập vào trong thân Ta tôi diệt phiền não, các Quỷ Thần ác.”

Nếu tác pháp Hộ Ma Cầu Tài nên quán Đức Bảo Sinh Như Lai ở phương Nam. Tưởng: “Tất cả Bồ Tát đều vui vẻ nhập vào trong thân Ta. Từ trong tự thân tuôn ra ánh sáng màu vàng trong suốt viên mãn, ngời ở trong vành trăng ở phương Nam, ngời Kiết Già trang nghiêm tự thân, chúng sinh vui nhìn, khiến cho tất cả phiền não chẳng thể nào loạn tâm, tất cả Quỷ ác chẳng thể gần gũi”

Lại nữa, nếu tác Hộ Ma Kính Ái. Hành giả Quán Đức Vô Lượng Thọ Phật ở phương Tây. Từ trong thân đó tuôn ra ánh sáng màu hồng trong suốt viên mãn, ngời Kiết Già trong vành trăng ở phương Tây, chúng sinh vui nhìn. Tự tác tưởng là: “Tất cả Bồ Tát trong mười phương Thế Giới như số bụi nhỏ của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới đem trăm ức báu, vô số Anh Lạc, vô lượng áo Trời, mọi loại báu vật trang nghiêm thân đó giống như hình trạng Vô Tỷ Thiên Nữ. Đều nhập vào thân Ta, hay khiến cho quốc vương, đại thần, tất cả chúng sinh nhìn thấy thấy đều vui vẻ”

Lại nữa, nếu tác pháp Hộ Ma Tăng Ích nên quán Đức Bất Không Thành Tựu Như Lai ở phương Bắc. Từ trong thân đó tuôn ra ánh sáng ngũ sắc trong suốt viên mãn, ngời trong vành trăng ở phương Bắc. Ngời Kiết Già trang nghiêm thân đó, chúng sinh vui nhìn. Tưởng: “Các Bồ Tát ở mười phương Thế Giới như số bụi nhỏ của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới phóng ánh sáng ngũ sắc nhập vào trong thân Ta, hay khiến cho tất cả sự nghiệp không gì không thông đạt “.

Điều nói về pháp Nội Hộ Ma như vậy thì chư Phật quá khứ đã nói, chư Phật vị lai sẽ nói, tất cả Đức Thế Tôn ở mười phương trong hiện tại đang diển nói. Nếu người Quán Hạnh thường tác pháp Hộ Ma như thế thì Tam Muội, Phước Đức, Trí Tuệ ngày đêm tăng trưởng. Tất cả chư Phật gần gũi Hành Giả và xoa đầu hộ niệm.

Nếu Hành Giả Du Già hay tác pháp Nội Hộ Ma như thế thì đời này được thấy chư Phật Thế Tôn như số bụi nhỏ của mỗi mỗi cõi Phật. Các Như Lai đó thương xót lo lắng cho Hành Giả khiến được thành tựu tất cả Tất Địa. Cung điện, gác báu, đài vàng của chư Thiên; vật báu chứa đầy nước Cam lộ của chư Thiên cho đến cung A Tu La đều được tùy tâm hiện ra trước mặt Hành Giả giống như viên ngọc Ma Ni treo trong hư không hay tuôn mưa các vật yêu thích của tất cả chúng sinh. Diệu Du Già Tối Thắng Giáo Chủ nay cũng lại như thế, hay khiến cho Hành Giả viên mãn tất cả nguyện Thế Gian và Xuất Thế Gian

Người hành Du Già nên thường tưởng nguyện: “Tôi từ vô thủy đến nay đã làm tất cả mọi thứ căn lành thấy đều hồi thí cho tất cả chúng sinh đang chịu khổ: tám Nạn, Địa Ngục, Ngã Quỷ, Súc Sinh, Tu La ở vô lượng Thế Giới. Bao nhiêu tội chướng, nguyện đều tiêu diệt, được vui như ý. Các chúng sinh này đã có tội chướng nên chịu các khổ. Tôi dùng thân này nguyện sẽ chịu thay không sót nghiệp tội nào của tất cả chúng sinh để cho họ sẽ thành Phật”.

Trì Chân Ngôn là:

ॐ ह्रीं कुंजि [मञ्जु परात्म यमि

“**Án, Tát Lô-phộc, Câu Xa, La Mô La-Nễ, Ba Lợi Na Ma, Dã Nhĩ**”

*)OM _ SARVA KUSA RAMORNI PARINAMA YAMI

Đây là **Hồi Hướng Phát Nguyện Chân Ngôn**

Bấy giờ, vị Quán Đỉnh A Đô Lê bảo Đệ Tử rằng: “Người! Nếu chẳng tu Bí Pháp này, lại phá Tam Ma Gia thì đời đời sinh ra đoạn diệt giống Phật (Phật Chủng) Giả sử có kẻ ác giết tất cả Chư Phật chư Đại Bồ Tát ở mười phương, xâm phạm đến mắt, máu, thịt của Đức Phật thì tội này còn nhẹ; tội của người còn hơn kẻ đó. Chúng sinh Ngũ Nghịch kia bị đọa lạc vào Địa Ngục còn có kỳ hạn để ra. Nếu người phá hoại Pháp Tam Ma Gia vào ở địa ngục rồi, không có hạn kỳ để ra

Thế nào gọi là Pháp **Tam Ma Gia** (Samaya)? Ấy là Giáo Vương chân thật của Đại Du Già

Thế nào gọi là **Phá Tam Ma Gia**? Ấy là có kẻ phạm phụ chỉ có thể nhận mà chẳng hay tu hành

Nếu người cầu pháp chưa nhận 5 loại pháp Quán Đỉnh thì chẳng nên truyền pháp Du Già này

Nếu A Đô Lê truyền thụ Quán Đỉnh thời trước hết cho người ấy tu sửa trong ba tháng để quán sát tâm của họ, sau đó mới truyền pháp Quán Đỉnh

Nếu người có tâm lành, luôn tự biết xấu hổ, nhu hòa, không có bệnh tật thời gọi là **Pháp Tử** (Dharma-putra), sau đó truyền thụ cho như ở Thế Gian cha con kế tự nhau trong một đời. Nay vì Pháp Tử nối tiếp giống Phật (Phật chủng) dù chưa thành Phật cũng chẳng đoạn niệm Tử như cha yêu con, như con kính cha. Như vậy gọi là pháp Tam Ma Gia

Kim Cương A Đô Lê liền vì Đệ Tử nói Chân Ngôn là

ॐ ह्रीं समया ह ह्रीं मयि ह ह्रीं

“**Án, A Na Tam Ma Gia, Nị, Hạ La, Mê Tỳ-A, Hồng Phát Tra**”

*)OM _ ANA SAMAYA DI _ HARA MIBHYA HUM PHAT

Lại nữa, Kim Cương A Đô Lê vì Đệ Tử mà nói nghĩa sâu xa của Chân Ngôn này: “Nếu người phá Tam Ma Gia, do nhân duyên ấy, thân thể bị phá hoại tan nát như bụi nhỏ, Phước Đức của người đó tự nhiên bị diệt hết giống như cái cây mục nát chẳng thể sinh ra cành lá”

Bảo với A Đô Lê rằng: “Khi muốn vì **Đệ Tử nhận Quán Đỉnh**, trước hết nên dạy tập Chân Ngôn này là:

ॐ सख नक्षत्रं वरु ऋषिं वृषं नक्षत्रं (ॐ सख वरु)

“**Án, Tát Lỗ-Phộc, Đát Tha Nghiệt Đa, Bồ Nhạ, Ba Lỗ-Ma Na, A Đô-Ma Nan, Nễ Ly-Dã Đa, Gia Mi**”

*)OM_SARVA TATHĀGATA PUJA (?PŪJA) KARMAṆA ĀTMĀNAM NIRYĀTA YĀMI

Lại nữa, Kim Cương A Đô Lê vì Đệ Tử ấy nói nghĩa tường tận của Chân Ngôn này: “*Nay con đem thân bỏ thí cho tất cả Phật vì làm mọi thứ việc cúng dường*”

Kim Cương A Đô Lê dạy tiếp cho Đệ Tử tập Chân Ngôn là:

सख नक्षत्रं वरु ऋषिं वृषं नक्षत्रं

“**Tát Lỗ-Phộc, Đát Tha Nghiệt Đa, Phộc Nhật-La, Ca Lỗ-Ma, Câu Lộ, Hàm**”

*)SARVA TATHĀGATA-VAJRA KARMA KURU MĀM

Lại nữa, A Đô Lê vì Đệ Tử ấy nói nghĩa của Chân Ngôn: “*Nguyện tất cả Như Lai gia hộ cho con, dạy cho con sự nghiệp của Kim Cương như Kim Cương Thủ Bồ Tát, bình đẳng không sai khác cho đến khi chứng đạo Đại Bồ Đề, ở trong giai đoạn đó quy y Tam Bảo*”

Phát Nguyện này xong, khiến mặc áo đỏ, dùng lụa đỏ che mắt, buộc quanh đầu tới sau ót. Lúc đó Đệ Tử kết Kim Cương Thủ Án, dùng mười đầu ngón tay hỗ trợ cài nhau đều ở trong lòng bàn tay, tay phải đè lên tay trái. Kết Án này xong, Kim Cương A Đô Lê nên dạy Đệ Tử tập Chân Ngôn Tâm Trung Tâm này là :

समयं श्रु

“**Sa Ma Gia, Tát-Đỗ-Bà-Nễ**”

*)SAMAYA STVAM

Lại nữa, A Đô Lê dạy cho Đệ Tử khiến kết tay Án. Sửa tay Án Kim Cương trước, dựng hai ngón giữa lấy Hoa Man cột lại rồi dẫn đường cho Đệ Tử đến cửa Đạo Trường. Dạy tập Chân Ngôn Nhập Đạo Trường là:

समयं ह्रु

“**Sa Ma Gia, Hồng**”

*)SAMAYA HŪM

Trì Chân Ngôn này xong thời A Đô Lê cầm tay Đệ Tử dẫn vào Đạo Trường. Vào Đạo Trường rồi, liền bảo rằng: “Nay người được vào trong chủng tộc của tất cả Như Lai.Ta sẽ khiến cho trong tâm của người sinh Trí Kim Cương. Vì được Trí này nên chúng được Pháp Thân của tất cả Như Lai, hưởng chỉ tất cả Tát Địa của Thế Gian. Thiện Nam Tử! Người gặp người chưa vào **Hạnh Đạo Trường** thì đừng nói Pháp này. Nếu nói Pháp này tức phá Tam Ma Gia”

Bảo như vậy xong, A Đô Lê kết Án Kim Cương Tát Đỏa, duỗi hai quyền giữa song song đặt lên đỉnh đầu Đệ Tử bảo rằng: “Đây là Tam Ma Gia. Nếu người vì người chưa nhận Quán Đỉnh mà nói Pháp này thì Kim Cương Tát Đỏa sẽ phá nát đầu người”.

Nói lời này xong, kết Kim Cương Hợp Chương. Chân Ngôn Bí Mật là:

ॐ वरु ऋषिं वृषं नक्षत्रं ॐ

“**Án, Phộc Nhật-Lỗ Na Ca, Tra**”

*)OM_VAJRA-UDAKA TĀHA

Dùng Chân Ngôn này gia trì vào nước xong, rưới lên đỉnh đầu Đệ Tử, nói nghĩa sâu xa Bí Mật của sự trì niệm: “Người nguyện cho nước này đưa Kim Cương Tát Đỏa vào trong thân tâm của người”

Lại nữa, A Đô Lê bảo Đệ Tử rằng: Từ nay trở về sau. Người thấy Ta như Kim Cương Thủ Bồ Tát không sai khác. Đừng làm ngược với lời Ta nói, đừng khinh mạn Ta. Nếu người làm ngược với Ta thì sau khi chết bị đọa vào ngục A Tỳ”

Bảo như thế xong, A Đô Lê nên phát nguyện rằng: “Tất cả Như Lai dùng lực Vô Ngại gia hộ Đại Man Đà La hay khiến cho Kim Cương Tát Đỏa mau chóng đi đến nhập vào trong thân tâm của Đệ Tử”

Phát Nguyện đó xong, tập Chân Ngôn Triệu Tập Bản Tôn là :

ॐ वज्र वेसा ह

“**Án, Phộc Nhật-La, Mê Xa, Ha**”

*)OM_ VAJRA-VEŚA HĀ

(Bản khác ghi là: OM_ VAJRA-VEŚA HOḤ hoặc ghi là OM_ VAJRA AVIŚA AH)

Trì Chân Ngôn này xong, Kim Cương A Đô Lê mau chóng kết Án Kim Cương Tát Đỏa, nói lời Kệ rằng:

“Đây là Kim Cương Tam Ma Gia

Gọi là Kim Cương Đại Tát Đỏa

Trong khoảng sát na chứng Bất Thoái

Tối Thắng Kiên Lao Trí Kim Cương”

Nói lời Kệ này xong, Kim Cương A Đô Lê dùng Án Kim Cương Tát Đỏa đã kết lúc trước đem Quyền Án bên trái đặt lên đỉnh đầu Đệ Tử, tác mắt sân nô nhìn Đệ Tử, tác tướng **Ngôn nhập vào**, liền tập Chân Ngôn lúc trước. Đây là **Trang Nghiêm Xuất Hiện Đại Thừa Đối Pháp Tam Ma Gia Kim Cương Ngũ Ngôn**

Vị A Đô Lê tập Chân Ngôn này thì 37 Tôn đối với Đệ Tử, Vị nào lúc trước có duyên sẽ liền giáng lâm. Tùy một Tôn ấy nhập vào Tâm, xong rồi sẽ được Ngũ Thông, biết hết ba đời, được Địa Bất Thoái, làm các việc khó khăn không bị chậm trễ chướng ngại. Đao, gậy, thuốc độc, Dạ Xoa, ác thú không bao giờ hại được. Tất cả Như Lai sẽ hộ niệm thêm. Tất cả Tát Địa mau chóng hiện tiền, được sự an lạc chưa từng có ... Hoặc có Đệ Tử được mọi loại Tát Địa, hoặc có Đệ Tử được mọi thứ Đà La Ni Môn, hoặc có Đệ Tử được viên mãn tất cả mong cầu, hoặc có Đệ Tử sẽ chứng Vô Thượng Bồ Đề

Bấy giờ, Kim Cương A Đô Lê lấy Kim Cương Quyền ra khỏi đỉnh đầu Đệ Tử rồi ấn lên trái tim Đệ Tử, dạy Đệ Tử rằng: “Nên nguyện Kim Cương trụ vững chắc trong Tâm, chẳng động chẳng lay giống như Sơn Vương. Ở trong ba đời thường chẳng bỏ con, gia hộ cho con niệm tâm và cho con tất cả Tát Địa”

Tác Nguyện này, tập Chân Ngôn rằng:

ॐ हं हं हं व हं हं

“**Hông Hàm Ha Phộc Ha Hê**”

*)HŪM HĀM HA VA HA HE

Trì Chân Ngôn xong, A Đô Lê lại dạy Đệ Tử tập Chân Ngôn là:

ॐ वज्र वेसा ह

“**Bát-La Để Thát-Xa, Phộc Nhật-La, hê**”

*)PRATICCHA VAJRE HE

Trì Chân Ngôn này xong thời A Đô Lê cầm tay Đệ Tử ở trong Đạo Trường khiến rải các hoa. Tùy chỗ hoa rơi tức là Bản Tôn. Bùm tay nâng hoa này, tập Chân Ngôn là:

ॐ ष्रगृह्णत्वमि मं मन बल

“**Án, Bát-La Để Nghi-Lô Hê-Ồn-Na Đát-Phộc Nhĩ Ma-Hàm, Ma Ha Phộc La**”

*)OM_ PRATI-GRHNA TVAMI MAM MAHĀ-BALA.

Trì Chân Ngôn này xong, tức liền buộc nơi đỉnh đầu Bản Tôn. Dùng Hoa Man này để trên đỉnh đầu Bản Tôn xong, Kim Cương Tát Đỏa sẽ nhận Hoa Man, mau được Tất Địa

Lại nữa, A Đô Lê tập Chân Ngôn Khai Nhân là :

ॐ वज्रमवृ ष्ययगृ वक् ष्ये नगमि उष्ये यग मवृ वज्र वक् इगं न वज्रयि

“**Án, Phộc Nhật-La, Tát Đát-Phộc, Sa-Phộc Sa Nễ-Đa Nhĩ-Gia, Xa Cát-Sô, Đà-Nga Tra, Na Đa, Đát-Ma, La Vu Đà-Nga Tra, Dã Để, Tát Đát-Phộc Cát-Sử, Phộc Nhật-La Xa Cát-Sô, La Nộ Đá La-Hồng, Hê-Ồn Phộc Nhật-La, Ba Tả**”

*)OM_ VAJRA-SATVA SVĀYANTADDHYA CAKṢU UDGHAṬA NATATMARA UDGHAṬA YATI _ SARVAKṢI VAJRA CAKṢU RAḌATARAM_ HE VAJRA PAŚA

(Bản khác ghi là: OM_ VAJRA-SATVA SVAYAM TEDYE CAKṢU UDGHAṬA ATMARA UDGHAṬA YATI_ SARVA AKṢI VAJRA-CAKṢU SUNUTARĀ_ HE VAJRA PACA)

Trì Chân Ngôn này xong liền mở hai mắt, bảo Đệ Tử rằng: **“Kim Cương Tát Đỏa Đại Bồ Tát ngày nay tự đến cho người mở mắt, chẳng phải mở con mắt thịt của người mà mở 5 loại mắt với con mắt Tối Đại Kim Cương.**

Người! Thiện Nam Tử! Ngày nay ở Đạo Trường là lúc Kim Cương A Đô Lê mỗi mỗi dạy bảo việc trong Đạo Trường, liền được tất cả Như Lai gia trì”

Ngay lúc đó, Bản Tôn nhập vào trong tâm Hoặc thấy mọi thứ cung điện trên Trời, hoặc thấy mọi loại ánh sáng, hoặc thấy mọi thứ Thần Thông. Vì y theo lực gia trì của Như Lai cho nên Kim Cương Thủ Bồ Tát hiện ra đứng trước mặt hỏi việc mong cầu. Tùy nguyện liền cho, cho đến trao cho Đại Kim Cương Trí, Nhất Thiết Chúng Trí và Nhất Thiết Trí

Lại nữa, A Đô Lê dạy các việc xong rồi, lấy bình nước Ứ Già, dùng tay phải múc nước, tập Chân Ngôn Quán Đỉnh, bảo Đệ Tử rằng: **“Kim Cương Thủ Bồ Tát ngày nay cho người Quán Đỉnh Tối Thắng”.**

Nói lời này xong rưới nước lên đỉnh đầu. Tức thời, A Đô Lê tác Án Kim Cương Hợp Chương trao vào hai tay Đệ Tử, bảo rằng: **“Tất cả Như Lai cho Quán Đỉnh xong”**

Nói lời này xong, A Đô Lê cho thêm chư Kim Cương ở trước tên Đệ Tử, dùng Ngũ Cổ Kim Cương đặt trong hai lòng bàn tay, bảo Đệ Tử rằng: **“Đây là Đại Trí Kim Cương của tất cả Như Lai, tay Ta cầm giữ đem trao vào tay người vì khiến cho thành tựu Diệu Tất Địa”**

Khi ấy, người hành Du Già tập tiền đưa chư Phật đều quay về Bản Thổ. Chân Ngôn là :

ॐ ऋग्व स्रस्रुध (सिद्धिर्था ऋग्व ११८ ३३
वृक्षेषु पुनरा मयव

“**Án, Câu-Lỗ Đế Phộc, Tát Lỗ-Phộc, Tát Đát-Phộc, Lỗ-Tra, Tát Địa Lỗ-Đát Đà, A Nỗ Đa La, Nga Thất-Giã, Đồ Hàm, Một Đà Tỳ Sa Dã, Bồ Na La Nga, Ma Dã Già**”

*)OM_ KROTEVA SARVA SATVARTHA SIDDHIRTATHĀ ANUTARA GACCHA TUMAM BUDDHĀ-VIṢAYA PUNARĀGA MĀNAYACA

(Bản khác ghi là: OM_ KRTOVAḤ_ SARVA SATVA ARTHA SIDDHIRDATTĀ YATHA ANŪGĀGACCHADHVAM_ BUDDHA-VIṢAYAM PUNARĀGA MANĀYATU_ OM_ VAJRA-SATVA MUḤ)

Người hành Du Già tập Chân Ngôn xong, rung chuông Kim Cương 3 lần. Liên tục ca tụng 108 Danh của 16 vị Bồ Tát, tùy theo sức mà bày mọi thứ cúng dường

Bấy giờ, Hành Giả ca tụng 108 Danh của Kim Cương. Chí Tâm, đỉnh đầu đội Án Kim Cương Phộc tập Chân Ngôn Tổng Chư Phật Bồ Tát là

ॐ वज्र मेक्ष म्

“**Án, Phộc Nhật-La, Mê Cát-Xa, Mâu**”

*)OM_ VAJRA MEKṢA MUḤ

(Bản khác ghi rằng: OM_ VAJRA-MOKṢA MUḤ)

Trì Chân Ngôn này xong, tức thời giải Án. Hành Giả tự tưởng: “Đúng ra Pháp này là Pháp của Đức Đại Từ Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Vì lợi ích cho người độn căn cho nên ở trong biển Đại Trí Tuệ lược ra Pháp Bí Mật”

Bấy giờ, Hành Giả tác Pháp đó xong, hồi hướng phát nguyện. Y theo Công Đức này thứ nhất là quốc vương, thứ nhì là cha mẹ, thứ ba là thí chủ, thứ tư là Pháp Giới. Tất cả chúng sinh thấy đều mau chứng Vô Thượng Bồ Đề.

__ Khi ấy Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát bảo các Đại Chúng rằng: “Pháp rộng lớn chẳng phải là Pháp của Ta mà là cảnh giới của Phật. Nay Ta nương theo sức đại uy thần của Đức Phật lược nói về pháp Đạo Trường Đại Kim Cương Giới, Diệu Pháp chân thật bí mật của Du Già thuộc cảnh giới của Chư Phật xong rồi. Ta từng ở trong trăm ngàn kiếp quá khứ tu các biển nguyện, vượt Đệ Bát Địa chứng Đẳng Giác Vị. Pháp bí mật này khó được khó gặp. Giả sử có được gặp thì khó sinh Tín Tâm. Đại Chúng các ông, ở vô lượng kiếp tích lũy Công Đức, nay được Pháp này, chẳng bao lâu sẽ ngồi dưới gốc cây Bồ Đề trên tòa báu Kim Cương đập nát Ma quân, phá vỡ vô Vô Minh, làm khô sông phiền não, cắt đứt hẳn sinh tử, chứng Vô Đẳng Đẳng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vì các chúng sinh khởi nguyện Đại Bi, ở đây ở đó lưu bày rộng rãi lợi ích chúng sinh khiến cho Pháp trụ lâu dài dẫn đường cho sáu nẻo khiến chúng Bồ Đề”

Bây giờ, tất cả Đại Chúng trong Hải Hội nghe điều Phật nói đều nói vui vẻ. Làm lễ rồi lui ra.

CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI NHIẾP CHÂN THẬT KINH _QUYỀN HẠ (Hết)_

Cuối hiệu bản Linh Vân ghi rằng :

Nhằm niên hiệu Trinh Hưởng năm thứ ba, Tháng 5 ngày 16

Tĩnh Nghiêm (48 tuổi) hiệu đính một lần xong

_Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm 3 quyển vào ngày 08/09/2011

